

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: /2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-03-2023
V/v “Kiện ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B– TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Nhất.
2. Bà Ly Giờ Gụ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023 tại hội trường xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc kiện “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023 ngày 16 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vàng A - sinh năm 1995.

Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ: Thôn Y, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Chị Sùng Thị D - sinh năm 1995.

Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Tự do.

Địa chỉ trước khi mất tích: Thôn Y, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn anh Vàng A trình bày:

Anh Vàng A và chị Sùng Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 02 năm 2014, tại ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được đến năm 2015. Năm 2015 anh Vàng A không nhớ rõ ngày tháng, không biết lý do gì chị Sùng Thị D tự ý bỏ nhà đi, khi

chị Sùng Thị D bỏ nhà đi anh Vàng A và gia đình đã tìm kiếm chị Sùng Thị D rất nhiều nơi nhưng không có tin tức gì. Sau đó anh Vàng A đã làm đơn yêu cầu đến Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai để tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số: 03/2022/QĐST- VDS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích, từ đó đến nay cũng không có tin tức gì về chị Sùng Thị D. Nay anh Vàng A đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Vàng A được ly hôn với chị Sùng Thị D.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh Vàng A và chị Sùng Thị D chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Vàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Sùng Thị D: Tại quyết định số: 03/2022/QĐST- VDS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích. Ngày 14 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện B thụ lý vụ án yêu cầu về việc “Ly hôn”, giữa anh Vàng A với chị Sùng Thị D. Tòa án đã tiến hành xác minh tại đại chỉ trước khi chị Sùng Thị D mất tích và niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 2 Điều 56, điều 57 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử cho anh Vàng A được ly hôn chị Sùng Thị D. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng và áp dụng pháp luật: Anh Vàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn” đối với chị Sùng Thị D. Vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa anh Vàng A có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Sùng Thị D vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Sùng

Thị D và anh Vàng A theo quy định tại Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Anh Vàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Sùng Thị D.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng A và chị Sùng Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 02 năm 2014, tại ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được đến năm 2015 thì chị Sùng Thị D tự bỏ nhà đi, không nói với ai đi đâu làm gì, khi chị Sùng Thị D bỏ nhà đi anh Vàng A và gia đình đã tìm kiếm chị Sùng Thị D nhiều nơi nhưng không có tin tức gì. Sau đó anh Vàng A đã làm đơn yêu cầu đến Tòa án nhân dân huyện B để tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số: 03/2022/QĐST- VDS ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B đã tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích, từ đó đến nay cũng không có tin tức gì về chị Sùng Thị D. Ngày 16/12/2022 Tòa án nhân dân huyện B đã xác minh tại Thôn Y, xã M, huyện B về việc chị Sùng Thị D có trở về địa phương không thì được ông Vàng Chín Dìn trưởng Thôn Y cho biết chị Sùng Thị D biệt tích đến nay vẫn chưa trở về địa phương và không có tin tức gì. Như vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Vàng A.

[2.2] Về quan hệ con chung chung: Anh Vàng A và chị Sùng Thị D chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Anh Vàng A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc anh Vàng A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56; Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa anh Vàng A và chị Sùng Thị D.

2. Về án phí: Anh Vàng A phải chịu số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do anh Vàng A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002328 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Vàng A đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn anh Vàng A, bị đơn chị Sùng Thị D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh,
- VKS huyện BX;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự;
- STP;
- UBND xã M (2)
(Nơi ĐKKH và nơi cư trú).
- Lưu hồ sơ;

Đỗ Thị Thanh Hương